

Bản án số: 02/2025/HSST
Ngày 21-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 19 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tấn Bình;

Ông Lê Thanh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Quê Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm số 16/QĐ-ST ngày 19 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Chí T, sinh năm 1997 tại Cà Mau; nơi thường trú: ấp L, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau (nay là ấp L, xã T, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Chí T1 và bà Tô Thị Ú; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 21/6/2023, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương (nay là TAND Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 10 (mười) năm tù về tội Giết người (chưa đạt) theo Bản án số 66/2023/HSST. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam C, tỉnh Đồng Tháp, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Thanh K, sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là ấp L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Quốc T2, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là ấp B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 31 tháng 8 năm 2021, Lê Chí T, Thạch Oanh T3 và Nguyễn Hoàng Phi D được cách ly, điều trị tại khu cách ly điều trị tập trung bệnh nhân Covid-19 tại Trường Trung học cơ sở L, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Ngày 10 tháng 9 năm 2021, D lên mạng xã hội đặt mua trứng vịt lộn và 02 lít rượu trắng để uống tại Khu cách ly. Khoảng 18 giờ cùng ngày, D uống rượu tại hành lang trước cửa phòng điều trị tầng 1 của Khu cách ly. D rủ T3 cùng chị Phan Kim X, chị Phan Diễm T4 và chị Huỳnh Phương H cùng uống rượu. Sau đó, bị cáo T cũng đến tham gia. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, D vào phòng nghỉ. Anh Nguyễn Quốc T2 và anh Nguyễn Thanh K là Dân quân cơ động xã L được Ban Chỉ huy quân sự huyện B điều động làm nhiệm vụ trong khu cách ly theo Quyết định số 757/QĐ-BCH ngày 22 tháng 8 năm 2021. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh T2 và anh K nghe tiếng ồn ào thì mặc đồ bảo hộ phòng chống dịch bệnh đến tầng 1 khu cách ly phát hiện nhóm của T3 đang uống rượu, anh T2 cầm gậy cao su đi cùng anh K đến nhắc nhở, khi thấy anh T2 và anh K đi lại thì T3 và T nói là “*Mấy anh cầm ba trặc lên đây làm gì?*”, có lời lẽ xúc phạm anh T2 và anh K, tiếp đó T3 đã dùng tay, chân đánh vào người, đầu của anh K, bị cáo T thì xông vào dùng tay, chân đánh anh T2, giật gậy cao su rồi dùng gậy cao su và 01 chông ghề nhựa màu đỏ đánh anh T2. Lúc đang xảy ra vụ việc thì D thấy hai người mặc đồ bảo hộ y tế, D biết là cán bộ làm nhiệm vụ tại khu cách ly nhưng D vẫn xông vào dùng tay, chân đánh vào người, đầu của K, anh K bị đánh sau đó bỏ chạy xuống dưới tầng trệt. Thấy bị cáo T đang đánh anh T2 thì T3 và D xông vào dùng tay, chân cùng đánh. Thấy anh T2 bị đánh nên X và T4 vào can ngăn. Hậu quả anh T2 và anh K bị thương tích phần mềm (lưng, đầu...), X và T4 bị **sây sát** nhẹ. Sau đó T và T3 đã trốn khỏi Khu cách ly. Đến 02 giờ ngày 11 tháng 9 năm 2021, Lực lượng Công an phát hiện T và T3 đang ở khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh). Lực lượng Công an đã đưa T cách ly tại Trung tâm y tế xã C, T3 được đưa đi cách ly tại Trung tâm y tế xã T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lê Chí T, Thạch Oanh T3 và Nguyễn Hoàng Phi D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thanh K và anh Nguyễn Quốc T2 có đơn xin từ chối giám định thương tích do Lê Chí T, Thạch Oanh T3 và Nguyễn Hoàng Phi D gây ra và không có yêu cầu gì.

Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 31/03/2022 của TAND huyện Bàu Bàng (nay là TAND khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã tuyên xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Chí T, Thạch Oanh T3 và Nguyễn Hoàng Phi D phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Thạch Oanh T3 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12 tháng 9 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Lê Chí T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12 tháng 9 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Phi D 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12 tháng 9 năm 2021.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi có bản án, không ai kháng cáo, kháng nghị nên Bản án hình sự sơ thẩm số 32 nêu trên có hiệu lực pháp luật. Quá trình chấp hành án, Cơ quan Công an nghi ngờ Lê Chí T khai gian dối thông tin về nhân thân. Viện trưởng VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị tái thẩm số 05/QĐKN-VC3-V1 ngày 06/3/2024 quyết định kháng nghị tái thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32 nêu trên, đề nghị xét xử tái thẩm theo hướng huỷ một phần bản án sơ thẩm nêu đối với bị cáo Lê Chí T để điều tra, xét xử lại.

Tại Quyết định số 45/2024/HS-TT ngày 14/5/2024 của Ủy ban Thẩm phán TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định: Chấp nhận Quyết định kháng nghị tái thẩm số 05/QĐKN-VC3-V1 ngày 06/3/2024 của Viện trưởng VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Huỷ một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 31/03/2022 của TAND huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương phần liên quan đến bị cáo Lê Chí T, để điều tra lại.

Cáo trạng số 35/CT-VKS-BB ngày 31/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo Lê Chí T về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh) trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Chí T.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Chí T 14 (mười bốn) đến 18 (mười tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 66/2023/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của TAND tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo Lê Chí T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 11 (mười một) năm 02 (hai) tháng đến 11 (mười một) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 31/03/2022 của TAND huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng, kết luận điều tra và không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Trong vụ án này bị cáo Lê Chí T thực hiện hành vi cùng Thạch Oanh T3 và Nguyễn Hoàng Phi D. T3 và D đã chấp hành án theo Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của TAND huyện Bàu Bàng (nay là TAND khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh). Bản án hình sự sơ thẩm số 32 bị huỷ một phần liên quan đến lý lịch của bị cáo Lê Chí T, các phần khác giữ nguyên và đã có hiệu lực thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không triệu tập Thạch Oanh T3, Nguyễn Hoàng Phi D tham gia phiên tòa với tư cách người tham gia tố tụng.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng, những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 19 giờ 30 ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại khu cách ly điều trị tập trung bệnh nhân Covid-19 tại Trường Trung học cơ sở L thuộc xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), Thạch Oanh T3, Lê Chí T và Nguyễn Hoàng Phi D tổ chức uống rượu, bia. Khi được anh Nguyễn Quốc T2 và anh Nguyễn Thanh K là Dân quân cơ động xã L được Ban Chỉ huy quân sự huyện B

điều động làm nhiệm vụ trong khu cách ly theo Quyết định số 757/QĐ-BCH ngày 22 tháng 8 năm 2021 nhắc nhở thì bị cáo T, cùng T3, D có lời lẽ xúc phạm anh T2 và anh K; dùng tay, chân đánh vào người, đầu của anh K, anh T2.

Như vậy, hành vi dùng vũ lực hành hung, cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ tại khu cách ly tập trung đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 35/CT-VKS-BB ngày 31/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh) và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Lê Chí T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, tình hình dịch bệnh Covid-19 tại tỉnh Bình Dương nói riêng và cả nước nói chung đang diễn biến phức tạp, Đảng và Nhà nước tập trung mọi biện pháp để ngăn ngừa dịch bệnh Covid-19 lây lan cho người dân, bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng. Bản thân bị cáo không chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và của địa phương, vì mục đích cá nhân, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, tấn công, gây thương tích cho lực lượng đang thi hành công vụ phòng chống dịch bệnh Covid-19. Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại địa phương, xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính, gây mất trật tự trị an tại khu cách ly nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Theo Cáo trạng số 35/CT-VKS-BB ngày 31/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh) xác định bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy, bị cáo có hành vi dùng lời lẽ xúc phạm, dùng vũ lực tấn công anh T2 và anh K là Dân quân cơ động xã L được Ban Chỉ huy quân sự huyện B điều động làm nhiệm vụ trong khu cách ly để cản trở họ thực hiện công vụ. Đây là hành vi khách quan của tội “Chống người thi hành công vụ” nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội có tính chất côn đồ” đối với bị cáo.

[5] Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 31/03/2022 của TAND huyện Bàu Bàng đã xử phạt bị cáo T 01 năm tù, bị cáo đã chấp hành án

xong. Tuy nhiên, quá trình điều tra, xét xử trước đây, bị cáo Lê Chí T cố tình cung cấp thông tin cá nhân gian dối nhằm che dấu hành vi giết người đã thực hiện trước đó, gây khó khăn, ảnh hưởng đến quá trình điều tra, xét xử của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Mặt khác, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương (nay là TAND Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 10 (mười) năm tù về tội Giết người (chưa đạt) theo Bản án số 66/2023/HS-ST. Do đó, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[6] Tại Bản án số 66/2023/HS-ST ngày 21/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 10 (mười) năm tù về tội Giết người (chưa đạt), bị cáo đang chấp hành án tại Trại giao Cao Lãnh nên áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định tổng hợp hình phạt.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 31/03/2022 của TAND huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, nhân thân của bị cáo là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận. Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm là phạm tội có tính chất côn đồ mà Kiểm sát viên đưa ra đối với bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 31/03/2022 của TAND huyện Bàu Bàng đã tuyên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, nhưng bị cáo chưa thực hiện, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 330; Điều 56, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 260, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Chí T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Lê Chí T 1 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.

Bị cáo Lê Chí T phải chấp hành hình phạt còn lại của Bản án số 66/HSST ngày 21/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về tội Giết người (chưa đạt).

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Lê Chí T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 11 (mười một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 9 năm 2022; được khấu trừ thời gian đã thi hành án từ ngày 12/9/2021 đến ngày 12/9/2022.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Chí T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam khu vực Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Thị Cảnh